

# Những Mùa Trăng Ướt

Tác giả: Nguyễn Ngọc Tư

Thể loại: Truyện Ngắn

Website: <http://motsach.info>

Date: 25-September-2013

Sanh cùng tuổi Nhêm, xuống tóc thọ giới cùng một ngày, lúc loay hoay vận y cà sa, Sanh bắt gờ thò tay vào sờ soạng giữa hai đùi Nhêm rồi cười tí tởn, “Nhỏ xíu. Vậy tui làm anh nghen”.

Nhêm đỏ mặt, gật đầu, vì Sanh khôn ngoan, dữ dằn và già dặn hơn. Những đứa trẻ như Sanh luôn già trước tuổi. Cha hứng nước thốt nốt rơi từ ngọn cây xuống đất gầy cổ, mẹ nó đi công hàng lậu thuê qua biên giới, chết đuối giữa dòng nước lũ, chỉ một năm sau. Sanh tựa cửa nhìn những người thân mình bước đi vào sớm mai và cũng trong những buổi sớm mai ứa nắng trên đồng, họ về bằng chiếc cáng với hơi thở đã tắt. Sanh sống với chú. Nhà chú cũng nghèo, thím chia thức ăn cho con mình trước, tới Sanh chỉ còn miếng cơm cháy với chút nước cá kho. Sanh vào chùa để “kiếm ăn”, như lời nó nói, là chọn lựa giữa đói triền miên và đói nửa buổi.

Tui còn cha mẹ đâu mà tu báo hiếu, Sanh nói thẳng. Vào những buổi chiều đói rã rời, long đầu óc, đã có lúc Nhêm rủ Sanh lén lút ăn cái gì đó, Sanh lắc đầu, tui phải giữ giới để trả ơn buổi sáng và trưa Phật cho tui ăn no. Và Sanh để mặc Nhêm lăn lộn với cái bụng trống rỗng cồn cào, nó ngáy pho pho. Đói cũng là một thói quen của Sanh, từ tuổi lên mười.

Nhêm thì nghĩ mình không bao giờ có thể quen được những cơn đói buổi chiều tà. Khi nhà hàng bên kia đường bắt đầu có khách. Gió từ mé biển cứ ù ù đưa mùi thức ăn trên đầu, làm nó nghẹt thở như thể đó là dây thông lọng. Cái vòng rào loang lổ nước sơn và cánh cổng rơi vài mảng gạch không thể chặn lại mùi dầu cháy tỏi trong chảo. Sanh nhìn Nhêm suốt buổi tối cứ thều thào nhỏ dãi, nó giễu cợt, “Nhắm có ở chùa được tới năm sau không, ề?”.

Nhưng Nhêm đã ở chùa ba năm. Thời gian đủ để nó bình tâm, thôi quay quắt trước những ngọn gió trần tục ban chiều. Ba năm cũng đủ cho những nhà hàng, quán ăn phục vụ khách du lịch kịp quây kín, như bốp nghẹt ngôi chùa. Hành trình khát thực có chút thay đổi, Sanh và Nhêm không còn đi trên lộ nhựa, dọc bờ cát ven biển, dưới những hàng cây thốt nốt im lìm. Phum sóc đã dạt xa lên đồng, co cụm gần chân núi Cóc. Và những thức ăn mà bà con dâng thường không có những mùi thơm của những quán xá bên đường.

Nên tỉnh thoảng, khát thực xong, bọn Sanh vòng về con đường bắt đầu ướp nắng để thưởng thức sự vương vất của những món ăn xa lạ. Các cô gái với những bộ trang phục bông tuồng trẻ nải tùm lại ngó hai nhà sư trẻ cười cợt, “Lục ơi, tu chi cho khổ vậy, về nhà ôm em sướng hơn nhiều...”. Nhêm cúi đầu bước đi, chân lú lú. Sanh ung dung đằng sau, mắt lại đầy giễu cợt, “Thấy chịu không nổi thì về nhà đi, Nhêm”.

Lần về thăm nhà gần nhất, mẹ Nhêm cũng nói vậy, sau khi chấp tay vái nó ngoài sân, “su về nhà luôn đi, ba năm rồi còn gì...”. Giọng bà mỏng, riu dần lại khi cha nó bước ra, cha muốn nó tu đạt tới tỳ kheo, muốn nó được cả sóc kính nể và trọng vọng, điều mà cho dù có nhiều đất ruộng và trâu, cha Nhêm cũng không có được. Ông đành đặt hy vọng vào Nhêm.

- Na Thi vẫn chưa về đâu - Cha nói.

Cha biết cách để Nhêm tự nguyện ở lại chùa, học kinh kệ. Na Thi chưa về. Cô nhận lời phụ bán quần áo cho thím A Phò khi Nhêm vào chùa được hơn năm. Trưa cuối gặp nhau bên hè, đá chân vào đám cỏ mần trâu, cô bần thần vuốt mái mớ tóc xoắn tít, Nhêm đi rồi em ở lại đây buồn lắm, ngang qua nhà Nhêm em nhớ quá. Em đi vài năm em về, lúc đó Nhêm cũng hoàn tục rồi. Ngoéo tay, ngón tay cũng run, nóng bỏng. Rồi Nhêm lại khăn gói tới chùa xa, không gặp Na Thi lần nào, về nhà thấy mẹ Na Thi buông nón chấp tay lạy đàng xa, bà nói ngay, Na Thi có về, nó hỏi thăm sư có khỏe.

Trong lúc Nhêm trông Na Thi về thì biết đâu Na Thi cũng chờ đợi nó, ý nghĩ đó làm những câu kinh Phạn cứ vượt khỏi môi, trôi tuột. Lục Cả hơi buồn. Vài đệ tử nhập thế, chùa chỉ còn Lục Cả, Nhêm và Sanh. Hai sa di cứ loay hoay với những bài tụng sơ đẳng nhất, nên Lục Cả cô đơn với những kiến thức Phật pháp sâu sắc, bao la, cô đơn với những pho kinh thư đồ sộ. Ông hầu như không kỳ vọng vào đám trẻ, một vô thần, níu Phật để trốn chạy cái đói, cái ghẻ lạnh, một ngóng mãi phía cổng chùa.

Khuôn viên chùa rộng mênh mông, người ít, mà lá cây rụng vô kể, cỏ cũng nhiều. Suốt ba tháng nhập hạ, sư trẻ dường như chỉ tụng niệm và làm cỏ. Cỏ lớn nhanh, mãnh liệt đến nỗi họ phạt cỏ đàng trước thì sau lưng đã lún phún mầm xanh. Tượng tượng, chỉ một tháng họ không cầm dao làm lụng, cỏ sẽ vươn tận thêm chính điện, lút đầu người. Vậy nên lúc cắm đầu thổi lửa vào đồng cỏ khô, Sanh nhần, sao mà tui ghét trời mưa quá.

Nhêm cũng ghét. Giữa lễ nhập hạ cho tới xuất hạ, chỉ là những cơn mưa dài, lướt thướt. Hai đứa quần quanh trong chùa, cắm mặt vô những trang kinh, mắc chán. Sanh học lóm được nghề làm tranh kiếng, nên xin Lục Cả ít tiền mua vật liệu, mày mò làm. Những lúc ấy Nhêm thật sự cô đơn, Sanh bỏ quên Nhêm để cắm mặt vẽ bức chân dung cha mẹ nó. Vài lần Sanh đã ném cọ đi khi phác thảo hình ảnh cha mẹ mình ngồi thanh thoi, an nhàn trong căn nhà gạch khang trang. Nó dần vật vì đây không phải là chân dung của những người thân, không giống họ chút nào, cả căn nhà, cả nếp áo phảng phiu, tươi rói. Rốt cuộc bức tranh thờ dang dở, vì trong ký ức Sanh đã không còn lưu giữ những khuôn mặt cũ. Điều đó làm nó tuyệt vọng. Sanh hay rủ Nhêm xách cuốc chim đi làm cỏ ở gần rào sau, từ đó nhìn lên cánh đồng dưới chân núi là những phum nhỏ nằm quần dưới chòm cây xanh rì, khói bếp len qua những tầng lá thành những sợi lam mỏng vờn, phai mãi vào nền trời. Thốt nốt dọc theo các con đường nhỏ ngoằn ngoèo vẽ vào cánh đồng những nét cô đơn, vết mực đậm và đầy đặn ở phía này và bắt đầu mỏng vút cuối tầm nhìn. Dưới trăng chiều, vài con trâu quay tít cái đuôi xua những con ruồi xanh lè, to bằng đầu ngón tay cứ chực xông vào. Thấy Sanh níu vào rào, Nhêm hỏi, “Nhớ nhà hả?”. Dứt mắt khỏi sóc Tà Cóc đang im lìm dưới làn mưa mỏng, quay vào sala, giọng Sanh quạu quọ, “Có nhà đâu mà nhớ”.

Nhêm sợ Sanh, nó có thể rất hiền lành, tử tế, nhưng Nhêm nói điều gì đó nhắc nhớ tuổi thơ buồn bã, và Sanh nổi khùng lên. Nhưng làm sao Nhêm biết chuyện nào buồn, chuyện nào không? Bởi vậy, hai đứa hay hục hặc nhau vì những chuyện không đâu, thí dụ Nhêm buồn tình lấy hopâm gõ bài “chim sáo”, hai gáo dừa mới lộp cộp đã bị Sanh đá văng lông lốc, ai mà biết

lúc người ta khiêng cha Sanh từ ngoài đồng về, ông chủ lò nấu đường vẫn đứng dung ngồi gõ hópâm cho hết bài, rồi mới thủng thủng phui đít đứng lên, “Chết rồi hả? Thôi, tiền còn nợ tao coi như xóa bỏ”. Những chiều Sanh ngồi trước sala, lặng lẽ nhìn bồ đề rụng lá, Lục Cả thở dài, có lẽ ông thất vọng vì nhà chùa không làm lành được những khối tổn thương trong lòng Sanh, cũng như bất lực trước một xã hội tổn thương, những giá trị luân lý đục ngầu bên ngoài cánh cổng.

Ở đó cũng có đám người đang ghét cay ghét đắng mưa rơi. Khách du lịch thưa thớt. Gió biển ướt rượt thổi qua dãy nhà hàng, khách sạn vắng người, những cô gái không lượn lờ ngoài sân nữa mà co cụm trong nhà, hết giữa móng tay tới sơn móng chân, hết tĩa chân mày đến se lông mặt. Rồi sự lười nhác trở nên biến mất, họ tản đi khi người đàn bà cho vay tiền góp, lăn cái thân năng chịch vì mang cả ký lô sơn phấn trên mặt đứng trước nhà hàng tru tréo gọi Lan Huệ, Sầu, Ai ơi. Mấy chục chiếc vòng chất gần đến cổ tay kêu leng keng mỗi khi bà chuyển động.

Nhờ âm thanh đó, cùng với dáng người thấp lè để các con nợ luôn phát hiện bà từ xa, và họ biến mất. Cô cũng tạt vào chùa vào một bữa âm thanh những chiếc vòng xúng xểng đã quá gần. Te tái vào ngồi ở thêm sala, cô dáo dác nói, cho ngồi chút chơi nghen. Nhưng mặt cô không có vẻ là chơi, căng ra khi bóng người qua cổng. Sanh mĩa mai, có trốn nợ thì trốn chỗ khác, ở đây là chỗ tu hành. Cô đập ngay, giọng cố kìm lại nên nhỏ mà rần đanh.

- Ủa, đây là chỗ từ bi mà, mắc gì tôi không được vô. Ừ, trốn nợ đó. Hay là Lục...cho tiền đi, trả nợ xong tôi không ghé đây nữa.

Nói rồi cô phui đít dợm đứng lên, nhưng mớ âm thanh leng keng vẫn còn quanh quẩn ngoài kia. Cô trùng trùng ngó Sanh, “chùa này đâu phải của Lục, mắc gì tôi sợ”. Cô ngồi lại, điệu bộ lý ra, vẻ thách thức.

Những ngày sau, cô lại tới. Cô nhận ra một chỗ nướng nấu an toàn, nơi mà mọi lời mắng chửi rửa sả không vọng đến, hoặc hoặc vói theo một cách yếu ớt. Chùa không hẳn là thiêng liêng với họ nhưng là sức mạnh tinh thần của tộc người. Ai cũng biết điều đó. Họ đã chứng kiến những cái sroc nghèo xơ xác, những ngôi nhà cột cặm trống trước trống sau nhưng ngôi chùa thì luôn luôn rực rỡ. Đó là lý do Nhêm ở đây, cha muốn nó là một con người rực rỡ. Đó là lý do Sanh ở đây, nó không bao giờ đỏi dưới sự rực rỡ này. Đó là lý do cô ở đây, cộng đồng người trong sroc kia sẵn sàng thấm máu vào áo mình để giữ cái rực rỡ tồn tại trong thế giới đức tin của họ.

Cũng không tìm được lý do khác cho việc cô gái lui tới chùa. Cô chẳng hề yêu thích ai ở đây, cái cách nói chuyện khinh khỉnh, sẵn sỏ, ngạo ngược của cô nói lên điều đó. Nhưng Lục Cả luôn bất an, ông luôn sai sự trẻ làm lụng mỗi khi cô nhẩn nha lại. Và ba tháng hạ của năm mười bảy tuổi, họ đã làm rất nhiều việc, lợp lại mái sala, sơn một số chi tiết trong chính điện, cuốc đất mảnh vườn sau để gieo cải, quét lá khuôn viên chùa. Cô luôn lẻo đẻo đi theo, hỏi những câu ngờ ngẩn, thí dụ, sao không đốn bỏ cây bồ đề luôn để khỏi quét lá cho mắc công? Sao bức tranh này không sơn màu xanh mà là màu vàng? Sao nền chính điện cao dữ vậy? Lục Cả nhiều lúc cũng buồn cười, ông nói, tội tôi làm không mết bằng nghe cô hỏi. Cô rụt cổ cười. Nhêm cảm giác, nếu bóc mảng sơn phấn ra, mặt cô sẽ lạnh và trong như em gái nó.

Chắc cô cũng bằng tuổi ấy, mười sáu, hoặc nhỏ hơn. Sanh hỏi tuổi, cô vật vạ, “Lục rảnh quá thì đi tụng kinh, xoi mớ chuyện của tôi làm gì?”. Sanh xúi Nhêm hỏi thăm tên, quê quán cô gái này, Sanh nói “con nhỏ đó ghét sư, tại hôm trước sư đuổi...”.

Nhung Nhêm cũng không khá hơn, hỏi, cô chỉ vào khoảng sân, chằm chọc:

- Cỏ.

Người nhà chùa xem đó là tên của cô. Cỏ bằng tuổi Na Thi, mười bảy. Đương nhiên là từ nơi khác đến. Lục Cả nói, những đứa con gái làm nghề này chỉ đổi chỗ cho nhau. Con gái ở đây thì bôn ba xứ người mua vui cho thiên hạ bằng đuôi mắt cuối mày, và ngược lại. Chúng làm nên một cuộc nổi trời buồn bã. Nhêm bỗng liên tưởng tới Na Thi mỗi khi nhìn Cỏ cố che mảng da thịt bằng cách kéo cái áo ngắn ngắn nằm vắt vẻo nửa lưng trên.

Nỗi nhớ Na Thi đã lạt đi rất nhiều, Nhêm áy náy lắm. Sau lễ xuất hạ, trời vẫn còn nhập nhòa mưa. Nhung bọn Nhêm không bỏ bất cứ buổi khất thực nào, dù là đi dưới mưa. Không hẳn vì những thức ăn cúng dường hai sư có được sau một buổi vòng tay ôm bát, mà vì nỗi nhớ những nẻo đường, hàng cây, bờ đá... Ba tháng quần chân vườn chùa, bỗng dung thấy mọi thứ đều thay đổi, lạ lẫm, và trò đùa của các cô tiếp viên rảnh rỗi ngày càng tai quái hơn, có lần qua quán “Duyên Quê”, một cô môi đỏ trút vào bát họ ít thức ăn. Quay lưng đi một quãng, Cỏ lao theo giăng lấy bát, hất xuống đất. Mớ thịt đã bị băm nát nằm vãi trên sân. Cỏ hần học hỏi:

- Thịt rắn đó. Muốn phá giới sao?

Các cô khác dấn vào lưng nhau cười ngặt nghẽo. Sanh ngó sững cô, cái nhìn ánh lên chút dịu dàng, hàm ơn. Về tới cổng chùa rồi Nhêm vẫn còn ngơ ngác. Nó sợ. Những người không có đức tin sẵn sàng báng bỏ đức tin. Nhung Sanh vẫn thích đi trên con đường đang còng lưng gánh những quán bia, nhà hàng, nên ngày nào nó cũng kéo Nhêm vòng lại. Ngày nào cũng thấy Cỏ ngồi chán chường ở quầy bar trong quán, nét mặt, khóe môi, bàn tay... tất cả chi tiết trên người cô buông lơi, trễ nãi, cảm giác mọi thứ đang rời nhau và trôi đi. Cả nụ cười mỉm khi nhìn thấy người nhà chùa cũng là nụ cười đang trôi vô định. Nhung hành trình đột ngột thay đổi, Sanh không đi qua đó thêm một lần nào, vì một buổi trưa ngang qua cuộc tiễn đưa, thấy Cỏ đang chèo kéo quán vào đám đàn ông sắp lên xe, trong cái khói nắng mùa hạ. Mắt còn đậu lại trong khi chân vẫn liên tục bước, sư trẻ thấy Cỏ ngó theo, thoáng chệnh chao.

Cô không ghé chùa nữa, vì mùa khô bắt đầu quay lại, khách lác đác đến tắm biển, uống bia. Buổi chiều, sư trẻ đi nhỏ những dây mướp đã chết khô trên bờ rào, dáo dác ngó về phía cổng, ai bước vào hai đứa cũng thất vọng thở hắt ra.

Ngày cuối cùng của mùa hạ, người trong sroc mượn sân chùa làm lễ cúng trăng. Cỏ ghé chơi lúc sắp khuya rồi. Khởi nói Nhêm mừng như thế nào, đến nỗi, nó tự hỏi, gặp Na Thi, nó có mừng được bằng cỡ đó không. Sanh không tỏ thái độ gì, đứng dung ngậm ngọn cỏ vung vinh trên môi, “ủa, tối nay không ở nhà chơi với tụi nhà giàu?”, Cỏ cười, “mắc mớ gì tới Lục?” rồi lảng đi, lại gần Nhêm, coi người ta bắt mấy đứa nhỏ ăn cốm dẹp, theo thông tục. Hỏi nhỏ, Nhêm cũng được đút cốm dẹp, khi người ta vượt lưng, hỏi, năm nay muốn gì, nó gần như òa khóc, “mắc tiểu quá, con muốn đi tiểu”. Năm đó nắng dai, lúa bị khô hép trên đồng, hành không đặng củ, cả sroc cứ đổ thừa tại Nhêm.

Giờ thì mấy đứa nhỏ cũng trợn trạo ngón cốm dẹp và nói thích lúa, thích gạo. Điều đó làm Nhêm buồn cười, trẻ con không thích đồ chơi đẹp, quần áo đẹp thì thôi, lúa gạo mà làm gì. Chắc là cha mẹ chúng đã dạy trước, Nhêm cũng từng buộc phải học thuộc lòng. Chỉ là tụi nó bây giờ khôn ngoan hơn, và không bị mắc tiểu giữa chừng, như Nhêm. Đang kể chuyện vẫn vơ thì sương trên đuôi lá bồ đề rụng xuống trán, Nhêm giật mình.

Không thấy Cỏ ngồi bên cạnh nữa. Sanh đã kín đáo lôi xềnh cô ra phía sau sala, chỗ những dây bim bim leo xum xuê trên mái chuồng gà bỏ hoang. Nỗi nhớ, sự ghen hờn, xót xa, niềm kiêu hãnh giãy bừa trong lòng Sanh làm nó như mê đi. Cỏ chỉ cười nhẹ, xấp xải bước theo, vẻ mặt không ngạc nhiên chút nào. Hoặc cô đã chờ đợi điều này lâu, nên chỉ thờ cùn cào như một con sóng nhỏ khi tay và môi Sanh bắt đầu ướm ngấu lấy cô. Thằng con trai đó đi qua những con đoi nhưng chưa bao giờ ngưng sống, như cỏ của những mùa trăng ướt.

Nhêm tìm thấy Sanh đang đứng đối mặt với khoảng tường, y cà sa căng tròn, bọc lấy thân thể Cỏ. Cô chỉ còn đôi chân, và khuôn mặt, phần còn lại của cơ thể đã tan biến. Bóng trắng lấp ló chồm vào đôi người lấp ló. Nhêm chết sững và nổi tức giận nào đó ứa ra bung mắt, buốt những đầu ngón tay, nó hồng hộc chạy về phía chánh điện, chỗ Lục Cả đang tụng khúc cầu an.

Sanh rời khỏi chùa vào chiều hôm sau, hoàn toàn không có một nghi lễ hoàn tục nào đưa tiễn. Ngang qua quán rượu, Sanh dừng lại chờ rất lâu mới thấy Cỏ ơ hờ bước ra, Sanh chụp nít lấy tay:

- ...Đi với tôi ghen?!

- Đi với Lục thì lấy gì ăn? - Cỏ hất tay Sanh, lạnh lùng hỏi lại.

Không biết, ngay việc bây giờ đi về đâu Sanh còn không biết. Có thể đi làm thuê, làm mướn ở một nơi xa xôi nào đó, đào đất, trèo thốt nốt lấy nước, làm củ vụn hay vác những bộ tranh kiếng bán dạo khắp nẻo đường. Sanh nuốt thất vọng quay đi. Đám con gái trong quán thò đầu ra cửa sổ, nhìn theo cái lưng gù gù như cồng đá, tru lên thảm thiết, trời ơi, Lục đừng đi, Lục mà đi thì tui tui phải chung tiền cho con quỷ sứ này, phải biết Lục dễ dụ dỗ vậy, tui này không đánh cuộc... Sanh khựng lại một vài giây, rồi nó gần như bỏ chạy, nó cảm thấy mình tắt thở rồi. Chết trước khi những con đoi ập đến trùng phạt nó, vì sự bội tín, vô ơn với Đức Thích Ca.

Những ngọn gió cuối mùa Nam còn sót lại đưa tin thắng cuộc của cô tiếp viên đi nhanh. Người đàn bà cho bạc góp hể hả đòi được món nợ cũ, ghé chùa nói với Lục Cả, “Riết rồi không thấy người nữa, chỉ thấy mấy thứ giống người...”, rồi day mắt về phía sư trẻ đang quét lá giữa sân chùa vắng, “may nhờ lục Nhêm tu tập tử tế...”

Nhêm nghe được, cười khan, nỗi buồn cào cấu rất lòng, sao người ra đi lại là Sanh mà không phải nó, sao cô gái đó chọn Sanh? Hỏi hỏi và hỏi. Trời thì cao và xanh xao.